CÔNG TY .....

Phòng Nhân sự: .....

BẢNG ĐÁNH GIÁ SAU THỜI GIAN THỬ VIỆC

(ASSESSMENT FORM AFTER THE TRIAL PERIOD)

Họ tên (Full-name):..... Chức cụ (job title): .....

Bộ phận: (Dept): ..... Ngày nhận việc (available date):.....

A. CÔNG VIỆC HIỆN TẠI ĐANG THỰC HIỆN (Xếp theo thứ tự ưu tiên) (Current working assignments – Order of priority):

STT	CÔNG VIỆC CHÍNH (Main Assignments)	CÔNG VIỆC PHỤC (Secondary Assignments)
1		
2		
3		
4		
5		

B. CẤP QUẢN LÝ TRỰC TIẾP ĐÁNH GIÁ (Điểm số tối đa là 10 điểm) (Assessment of the direct manager – Maximum point is 10):

STT	SO VỚI YÊU CẦU CÔNG VIỆC (Compare with work requirement)	PHẦN ĐÁNH GIÁ (Assessment)	ĐIỂM SỐ
1	Tính phức tạp (Complex)		
2	Khối lượng công việc (số giờ làm việc trong ngày) (Workload – Amount of working hour in a day)		

3	Tính sáng tạo, linh động (Creative, lively)		
4	Tính phối hợp, tổ chức (Co-ordinate, organized)		
5	Tinh thần trách nhiệm (Sense of Responsibility)		
6	Tính kỷ luật (Disciplinary)		
7	Kết quả đạt được (Achieved results)		
8	Kinh nghiệm giải quyết (Experiences of solution)		
9	Kỹ năng chuyên môn (Professional skills)		
10	Khả năng quản lý điều hành (Ability to manage, control)		

TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA (Nếu đánh giá toàn bộ các chỉ tiêu): 100